

1. Đặc điểm nào sau đây không có trong kiểm thử đơn vị:

- ☒ Xác nhận (assert) việc kiểm tra kết quả được mong đợi.
- ☒ Hỗ trợ giao diện đồ họa và dòng lệnh.
- ☒ Phát hiện các khuyết tật trong hệ thống.
- ☒ Các Test Suite cho phép chúng ta dễ dàng tổ chức và chạy các test.

2. Ai là người thực hiện chức năng Unit Testing?

- ☒ Các nhà phát triển phần mềm
- ☒ Các nhà phân tích
- ☒ Nhân viên kiểm thử
- ☒ Người dùng cuối cùng

3. Câu lệnh nào ở trên hợp lệ?

- a) assertEquals(ObjectA, ObjectB);
 - b) assertEquals(ObjectA == ObjectB);
 - c) assertEquals(ObjectA, ObjectB, "String Message");
 - d) assertEquals("String Message", ObjectA, ObjectB);
- ☒ Chỉ có (a)
 - ☒ Chỉ có (b)
 - ☒ (b) và (c)
 - ☒ (a) và (d)

4. Những thành phần nào sau đây được xem là Unit?

- ☒ Các hàm (Function)
- ☒ Các hàm (Function) và thủ tục (Procedure)
- ☒ Lớp (Class) và phương thức (Method)
- ☒ Các hàm (Function), thủ tục (Procedure), lớp (Class) và phương thức (Method)

5. Khẳng định nào sau đây sai khi nói về Unit Testing:

- ☒ Mục đích của Unit Testing là bảo đảm thông tin được xử lý và xuất (khỏi Unit) là chính xác trong mối tương quan với dữ liệu nhập và chức năng của Unit.
- ☒ Khi Tester sử dụng các tools unit testing họ có thể tìm ra các khuyết tật trong hệ thống.
- ☒ Muốn thực hiện được Unit Testing phải chuẩn bị trước các ca kiểm thử hoặc kịch bản kiểm thử.
- ☒ Một trong số những hạn chế của Unit Testing là không phát hiện được hết các lỗi của chương trình.

6. Đánh giá, phân tích tĩnh và kiểm thử động có cùng mục tiêu nào sau đây?

- ☒ Xác định các khuyết tật trong hệ thống
- ☐ Sửa chữa các khuyết tật trong hệ thống
- ☐ Cả A và B
- ☐ Không có

7. Điều nào sau đây không được mô tả trong một tiêu chuẩn của kiểm thử đơn vị?

- ☐ Kiểm tra cú pháp
- ☒ Phân vùng tương đương
- ☐ Kiểm nghiệm nhấn mạnh
- ☐ Thay đổi điều kiện / quyết định phạm vi

8. Trong quá trình sử dụng mã lệnh với Unit Testing với 2 tham số đầu vào của một hàm đều mang giá trị null thì sẽ sinh ngoại lệ nào sau đây:

- ☐ NullPointerException
- ☐ NullPointerException
- ☒ IllegalArgumentException
- ☐ UncoveredWithdrawalException

9. Các Test Case là các lớp bao gồm một hay nhiều các phương thức Unit Testing, và những test này lại được nhóm thành các đơn vị điều khiển gọi là gì?

- ☐ Test Harness
- ☐ Test Driver
- ☐ Test Cycle
- ☒ Test Suite

10. Sự khác nhau cơ bản giữa Walkthrough và Inspection là gì?

- ☐ A, Một Inspection được dẫn dắt bởi tác giả, trong khi Walkthrough được dẫn dắt bởi một người được đào tạo.
- ☐ B, Một Inspection có một người dẫn dắt được đào tạo, trong khi Walkthrough không có người dẫn dắt.
- ☐ C, Tác giả không có mặt trong quá trình Inspection, trong khi họ có mặt trong quá trình Walkthrough
- ☒ D, Walkthrough được dẫn dắt bởi tác giả, trong khi Inspection được dẫn dắt bởi một Leader có kinh nghiệm.
- ☐ **Đáp án : D**

11. Phát biểu nào sau đây KHÔNG đúng?

- ☐ A, Inspection là một quá trình review đối xứng.
- ☐ B, Inspection phải được dẫn dắt bởi một người leader có kinh nghiệm.
- ☐ C, Người quản lý có thể thực hiện Inspection trong quản lý tài liệu.
- ☒ D, Inspection là sự việc thích hợp khi mà không có ai viết tài liệu.

12. Tại sao Static testing và Dynamic testing được miêu tả như là bổ xung cho nhau ?

- ☐ A, Bởi vì chúng chia sẻ mục đích của việc nhận ra khuyết điểm và tìm thấy những khuyết điểm tương tự.
- ☐ B, Bởi vì chúng có các mục đích khác nhau và khác nhau trong loại khuyết điểm chúng tìm thấy.
- ☐ C, Bởi vì chúng có các mục đích khác nhau nhưng lại tìm thấy các loại khuyết điểm tương tự nhau.
- ☒ D, Bởi vì chúng chia sẻ mục đích của việc nhận ra các khuyết điểm nhưng có sự khác nhau trong các loại khuyết điểm chúng tìm thấy.

13. Cho ý kiến về các kỹ thuật sau. Cái nào là static và cái nào là dynamic?

- i. Equivalence Partitioning.
 - ii. Use Case Testing.
 - iii. Data Flow Analysis.
 - iv. Exploratory Testing.
 - v. Decision Testing.
 - vi. Inspections.
- ☐ A, i- iv là static, v-vi là dynamic.
 - ☒ B, iii và vi là static, i-ii và v là dynamic.
 - ☐ C, ii,iii và vi là static, i-iv và v là dynamic.
 - ☐ D, vi là static, i-v là dynamic.

14. Mục tiêu của debugging là gì?

- i. Xác định vị trí của lỗi.
 - ii. Để sửa lỗi.
 - iii. Để chỉ ra giá trị.
 - iv. Làm tăng khoảng kiểm thử.
- ☐ A, i, iii.
 - ☐ B, ii, iii, iv
 - ☐ C, ii, iv
 - ☒ D, i, ii

15. Code Walkthrough là

- ☐ A. một loại kiểm thử động (dynamic).
- ☒ B. là một loại kiểm thử tĩnh (static).

- ☐ C. không phải dynamic cũng không phải là static.
- ☐ D. thực thi bởi nhóm kiểm thử.

16. Loại nào dưới đây không phải là static testing ?

- ☐ A. Error guessing
- ☐ B. Walkthrough
- ☒ C. Data flow analysis
- ☐ D. Inspections

17. Inspection có thể tìm thấy ngoại trừ loại nào sau:

- ☐ A. Biến chưa được định nghĩa trong code.
- ☐ B. Lỗi chính tả và ngữ pháp trong tài liệu.
- ☐ C. Yêu cầu bị lơ là trong tài liệu thiết kế.
- ☒ D. code đã được bao phủ.

18. What type of review requires formal entry and exit criteria, including metrics:

- ☐ walkthrough
- ☒ inspection
- ☐ management-review
- ☐ post project review